

Số: 1304/KH-UBND

Điện Biên, ngày 16 tháng 5 năm 2016

## KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015  
của Chính phủ về Chính phủ điện tử

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN  
Số: 1304  
Ngày: 17/5/2016  
Chuyên

Căn cứ Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP, ngày 15/4/2015 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP, ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg, ngày 26/10/2015 của Thủ Tướng Chính phủ Về việc phê duyệt Chương trình Quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Chỉ thị số 51-CT/TU, ngày 23/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 24/TTr-STTT 04/5/25016; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị Quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ với nội dung sau:

### I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

#### 1. Mục tiêu

Từng bước xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Điện Biên; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan Nhà nước để phục vụ người dân và doanh nghiệp; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

#### 2. Các chỉ tiêu chủ yếu tới năm 2017

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách hành chính gắn với xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh; phấn đấu 50% các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện ứng dụng chữ ký số vào hệ thống quản lý văn bản, hệ thống một cửa điện tử theo hướng dẫn của Trung ương.

- Thực hiện kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản với hệ thống quản lý văn bản của Văn phòng Chính phủ. Kết nối đồng bộ, liên thông phần mềm quản lý văn bản tới cấp cơ sở và hoàn thành trước ngày **01/01/2017**.

- 70% các cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện được xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và đáp ứng được yêu cầu công việc.

- 100% các cơ quan Nhà nước có cổng/trang thông tin điện tử hoạt động theo đúng các quy định của Nhà nước.

- Trên 90% cán bộ, công chức, viên chức được cấp hộp thư điện tử công vụ của tỉnh; 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện và 50% cán bộ, công chức, viên chức cấp xã thường xuyên sử dụng hệ thống thư điện tử trong công việc.

- 100% các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn triển khai hệ thống một cửa liên thông theo hướng hiện đại.

- Trên 90% Doanh nghiệp thực hiện việc nộp thuế điện tử.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

1. Từng bước hoàn thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị ở các cấp chính quyền; nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm trong công tác thực hiện giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm trả kết quả cho tổ chức, cá nhân đúng thời gian quy định của pháp luật.

2. Xây dựng hệ thống thông tin thông suốt, kết nối và liên thông văn bản điện tử, dữ liệu điện tử từ UBND tỉnh đến các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp huyện, cấp xã; tạo lập môi trường điện tử để người dân giám sát và đóng góp cho hoạt động của chính quyền các cấp.

3. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên môi trường mạng đảm bảo cho việc tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm xây dựng Chính quyền điện tử bền vững, hiện đại và hoạt động có hiệu quả.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính và các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường kinh doanh trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử); chương trình nộp thuế điện tử.

5. Đảm bảo kết nối giữa các hệ thống thông tin tại bộ phận một cửa với cổng, trang thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước; thực hiện thường xuyên, liên tục việc giao ban trực tuyến giữa UBND tỉnh, các sở, ngành với Chính phủ, các cơ quan Trung ương và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

6. Tăng cường kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin và nâng cao kỹ năng ứng dụng tin học cho cán bộ, công chức, viên chức tại tất cả các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đáp ứng được yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn.

7. Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng viễn thông để bảo đảm chất lượng đường truyền. Đẩy mạnh triển khai đưa hạ tầng di động và Internet về vùng sâu, vùng xa kết hợp với tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh thông tin.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kết hợp nguồn kinh phí của Trung ương với nguồn kinh phí địa phương; kêu gọi các nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư trên địa bàn.

### **IV. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Thống nhất quản lý, vận hành hệ thống công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của tỉnh theo đúng các quy định về quản lý nhà nước. Đảm bảo hệ thống hoạt động thống nhất, hiệu quả và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

2. Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với những lĩnh vực quan trọng liên quan giữa các cơ quan quản lý nhà nước với người dân và doanh nghiệp.

3. Xây dựng chế độ phụ cấp đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong lĩnh vực công nghệ thông tin và chính sách đãi ngộ nhằm thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin có chất lượng cao làm việc trong cơ quan nhà nước.

4. Tổ chức đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin ở các cơ quan nhà nước các cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về công nghệ thông tin; tăng cường năng lực cán bộ làm công tác an toàn, an ninh thông tin trong các cơ quan nhà nước.

5. Xây dựng các quy định về điều kiện, thủ tục đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ, sản phẩm công nghệ thông tin; từng bước nghiên cứu, tham mưu áp dụng dịch vụ hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước.

Triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử) trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn.

6. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này và có các hình thức khen thưởng kịp thời các đơn vị làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

7. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và của tỉnh để nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân về vai trò, tầm quan trọng của công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm tin học)**

- Thực hiện kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản với hệ thống quản lý văn bản của Văn phòng Chính phủ; phối hợp với Sở Thông tin và

Truyền thông thực hiện kết nối đồng bộ, liên thông phần mềm quản lý văn bản đang hoạt động trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị gửi nhận văn bản qua môi trường mạng.

- Quản trị nội dung trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và thực hiện nhiệm vụ kết nối hệ thống thông tin hành chính điện tử phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp, thống nhất nội dung với các cơ quan, đơn vị liên quan để tổ chức triển khai thực hiện các nội dung công việc của kế hoạch, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch được thực hiện theo nội dung đã phê duyệt.

- Chủ trì tham mưu việc đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước; chủ động triển khai, hướng dẫn thực hiện các giải pháp tổng thể, các ứng dụng dùng chung của tỉnh; chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh việc xây dựng cơ sở dữ liệu, phần mềm dùng chung thống nhất hoạt động trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn, thông suốt.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh kinh phí thực hiện các nội dung của kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ để đảm bảo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan trong tỉnh tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin để từng bước nâng cao năng lực cho đội ngũ này tại các đơn vị nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc.

- Phối hợp với các đơn vị cung cấp đường truyền nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng viễn thông, bảo đảm chất lượng đường truyền đặc biệt nâng cao chất lượng mạng truyền dữ liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước, đáp ứng kịp thời yêu cầu sử dụng. Đẩy mạnh triển khai việc đưa hạ tầng di động và Internet về vùng sâu, vùng xa; hướng dẫn các đơn vị có liên quan tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh thông tin trong quá trình hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin.

- Chủ trì, phối hợp với Sở, ngành có liên quan của tỉnh để thống nhất nội dung đầu tư có liên quan trong kế hoạch, trên cơ sở đó thống nhất nguồn kinh phí với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện ở các cơ quan, đơn vị, định kỳ theo quý (hoặc đột xuất theo yêu cầu) báo cáo và kiến nghị với UBND tỉnh, Ban chỉ đạo công nghệ thông tin của tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện kế hoạch hành động hiệu quả và đồng bộ.

## **3. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính**

Hàng năm, căn cứ nguồn kinh phí Trung ương đầu tư trên địa bàn, khả năng cân đối ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung công việc thuộc kế hoạch.

## **5. Sở Nội vụ**

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho UBND tỉnh đưa chỉ tiêu ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin vào chỉ tiêu đánh giá cải cách hành chính và thi đua - khen thưởng tại các đơn vị trong tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về công nghệ thông tin làm việc trong các cơ quan nhà nước của tỉnh.

## **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch triển khai hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử) trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện công tác quản lý nhà nước các đề tài, dự án khoa học và công nghệ liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin trên địa bàn để phù hợp với mục tiêu và định hướng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của tỉnh.

## **7. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành của tỉnh được giao nhiệm vụ để triển khai thực hiện kế hoạch hành động trên đạt hiệu quả. Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện tại đơn vị để đảm bảo đáp ứng được các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ liên quan đến Chính phủ điện tử tại đơn vị.

- Duy trì và cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2; triển khai các giải pháp để cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kết nối liên thông văn bản.

- Định kỳ hàng quý (hoặc đột xuất theo yêu cầu) có báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện kế hoạch hành động này, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch hành động thực hiện Nghị Quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; căn cứ nội dung kế hoạch các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan chủ động phối hợp thực hiện để đảm bảo nội dung và yêu cầu./.

### **Nơi nhận:**

- Bộ TTTT;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Sở, Ban, ngành, ĐT tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, VX. *le*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Thành Đô**